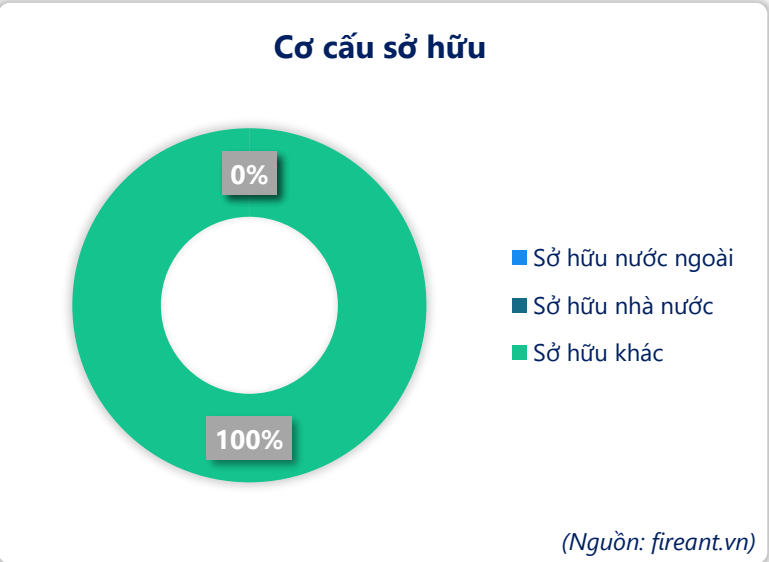
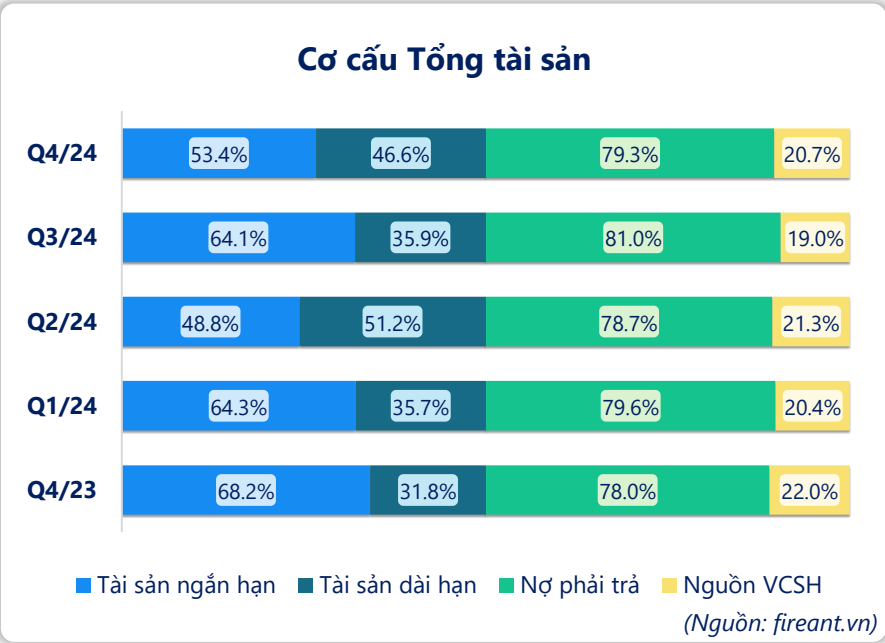
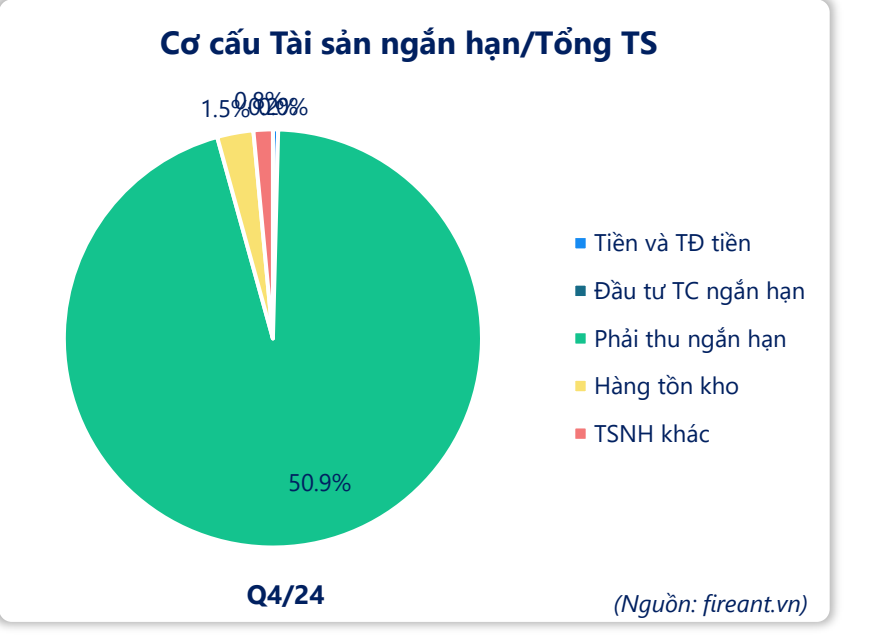
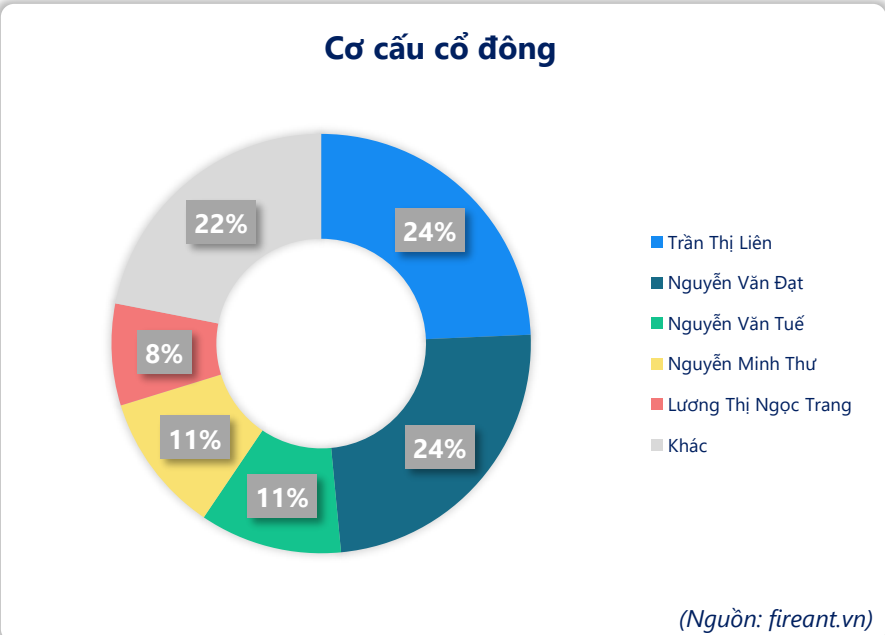
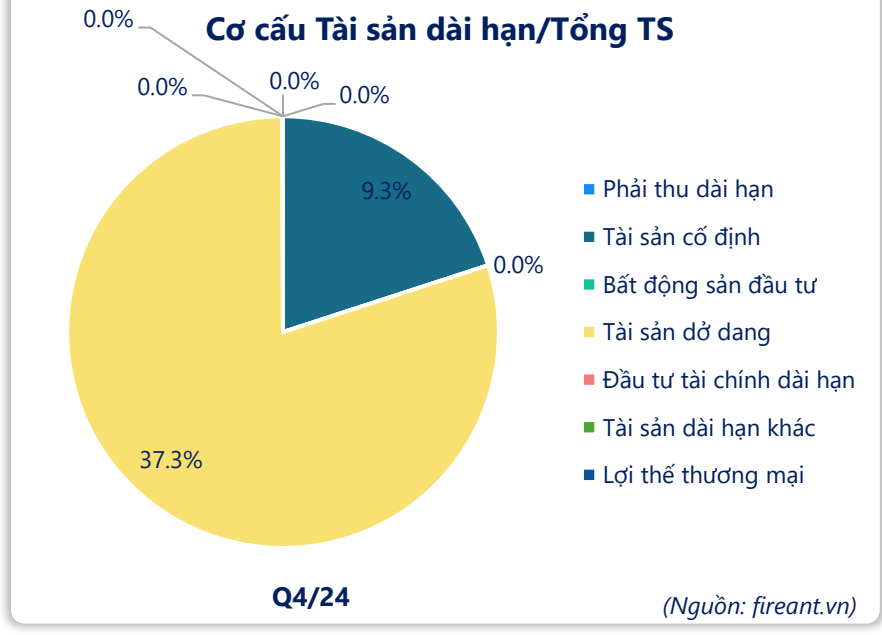
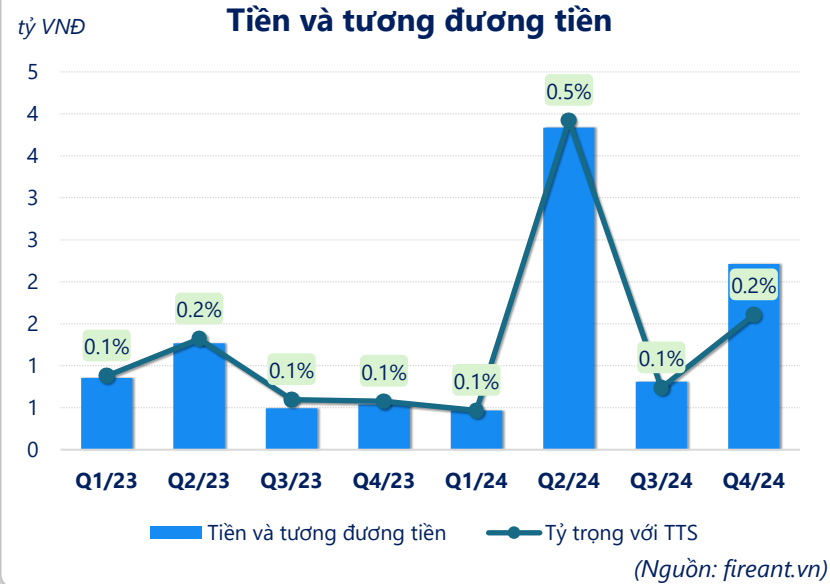
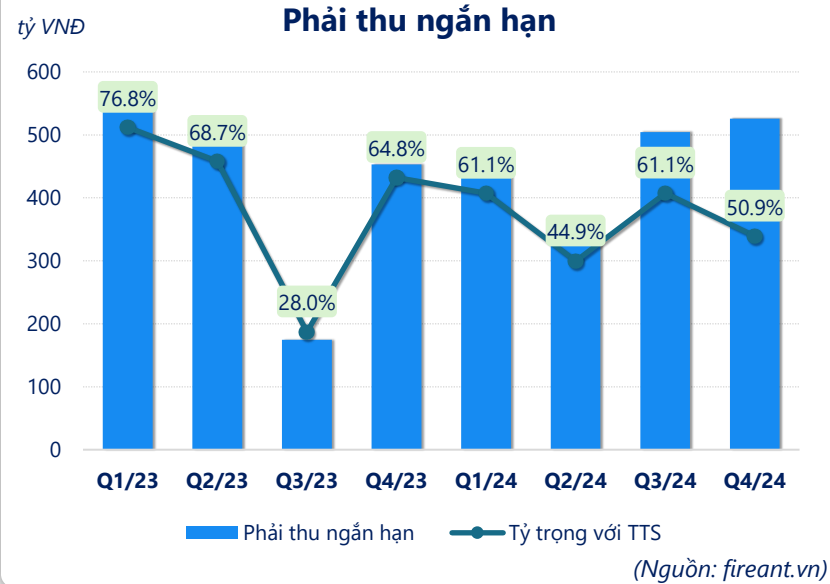
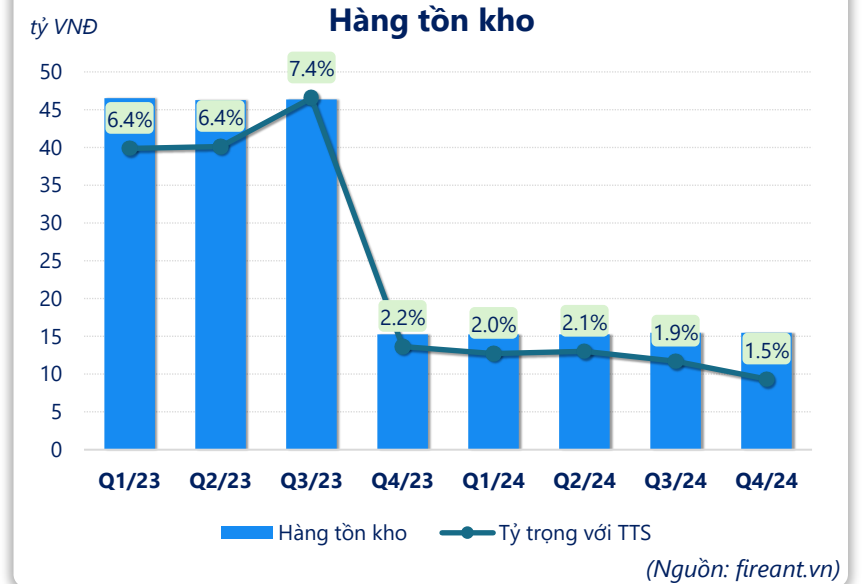
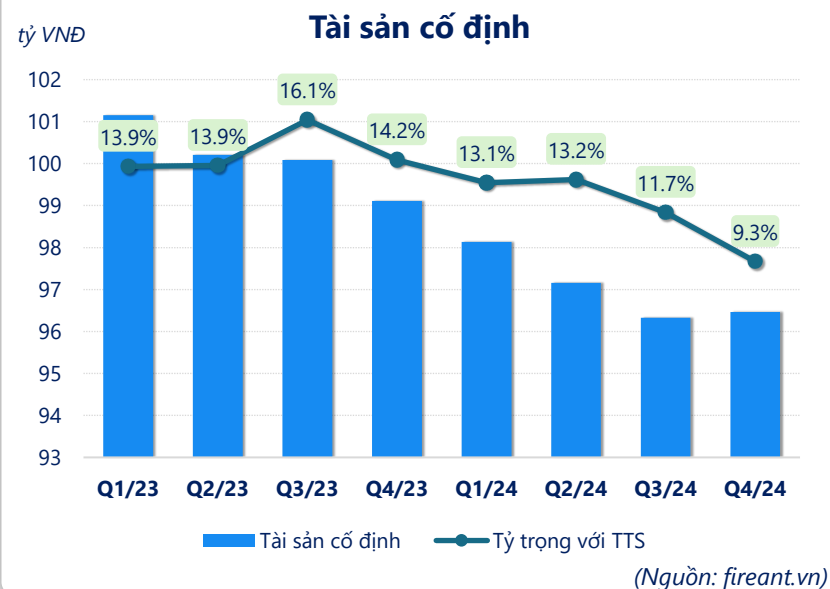
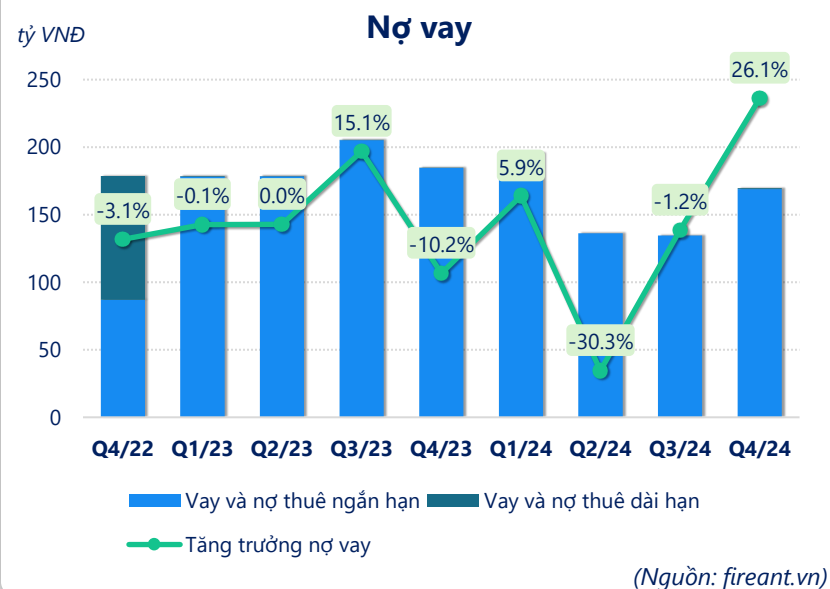
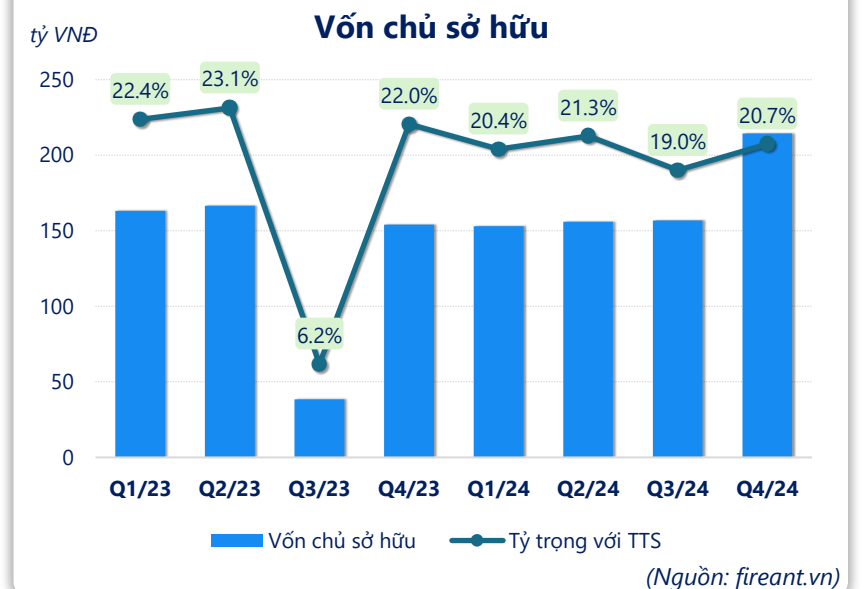
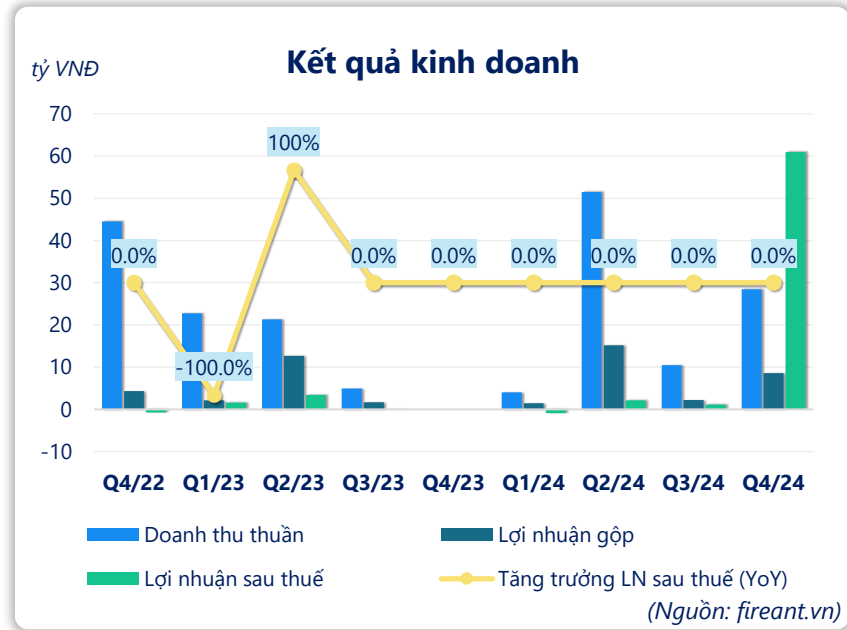
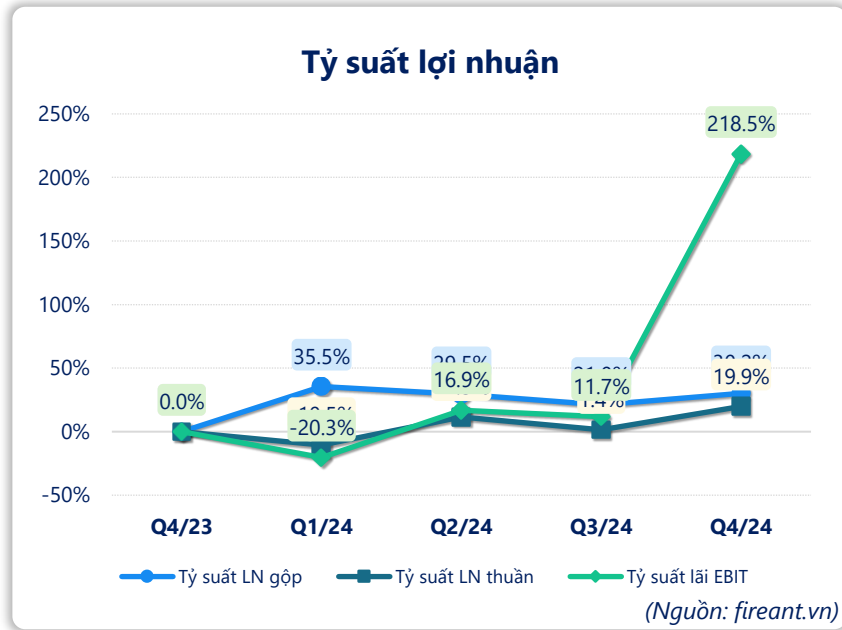
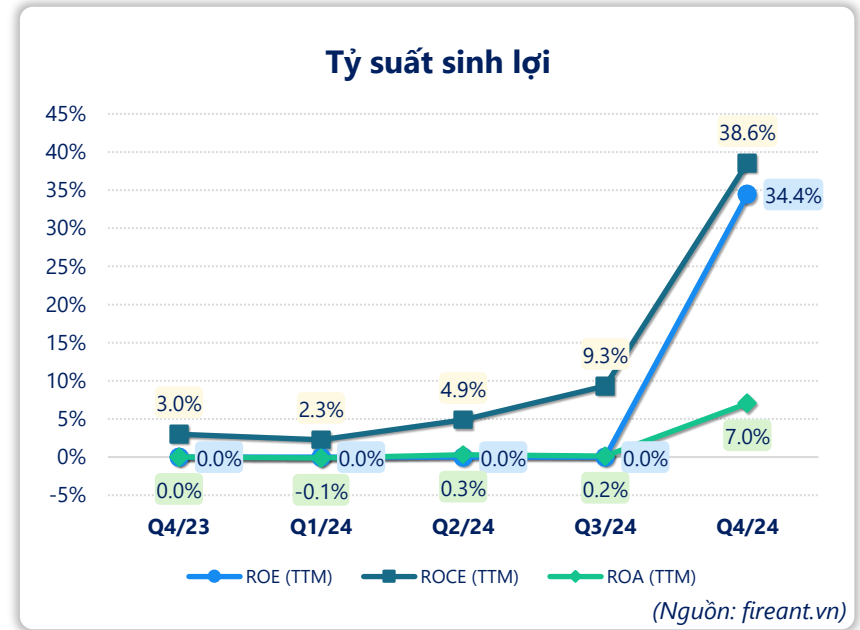
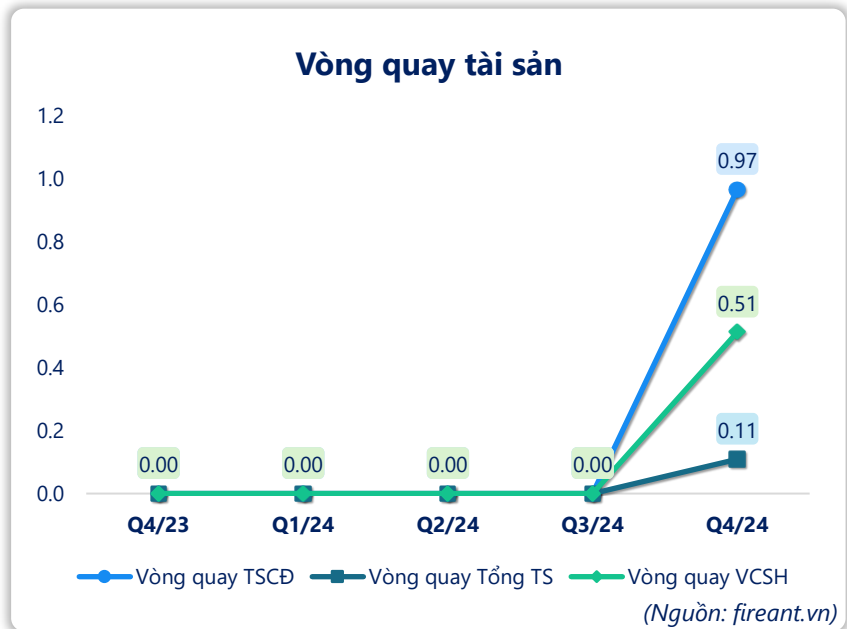
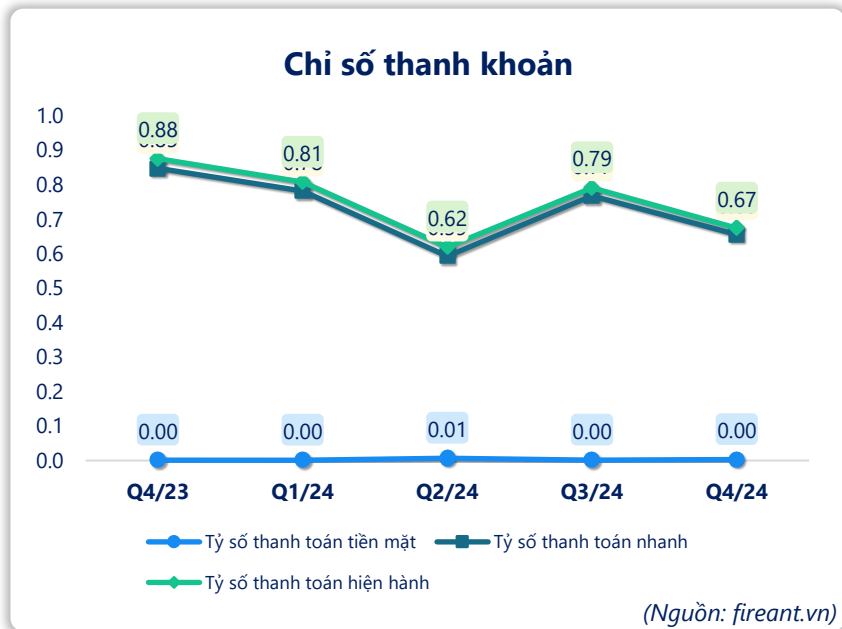
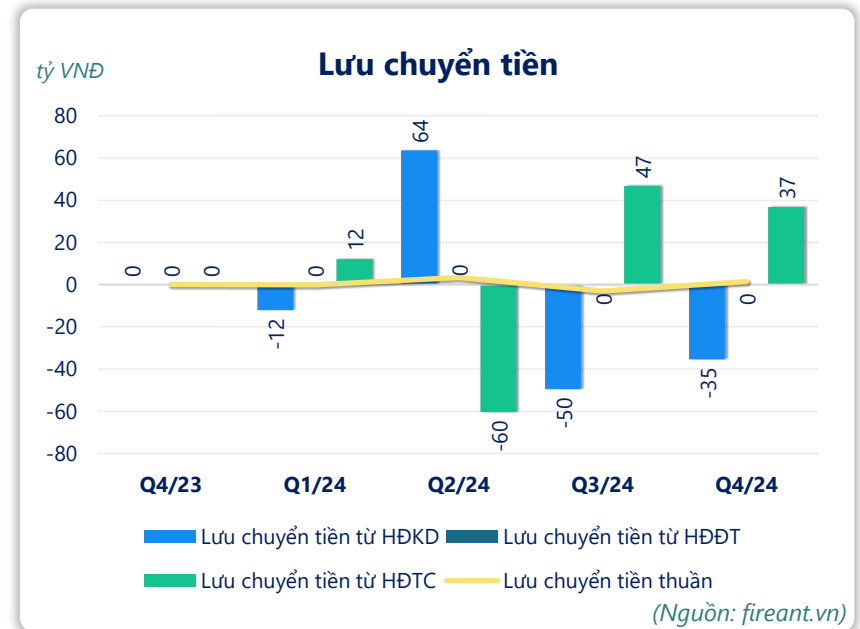


Thông tin giao dịch		31/12/2024
Giá hiện tại (VNĐ)		8,150
Cao nhất 52 tuần (VNĐ)		9,440
Thấp nhất 52 tuần (VNĐ)		4,100
SL cổ phiếu LH		31,539,947
KLGD BQ 20 phiên (CP)		568,510
% sở hữu nước ngoài		0.0%
Vốn điều lệ (tỷ VNĐ)		
Vốn hóa (tỷ VNĐ)		257
P/E		4.1
EPS		2,011

	YTD	1T	3T	6T
CIG		-7.2%	52.3%	62.0%
VNINDEX		2.1%	-0.2%	-1.3%







CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (tỷ VNĐ)	Tại ngày 31/12/2024	Tại ngày 31/12/2023	Thay đổi
Tổng tài sản	1,034	699	47.9%
Tài sản ngắn hạn	552	477	15.6%
Tiền và tương đương tiền	2.21	0.54	312%
Đầu tư tài chính ngắn hạn	0	0	
Phải thu ngắn hạn	526	453	16.0%
Hàng tồn kho	15.5	15.3	1.2%
Tài sản ngắn hạn khác	8.25	8.08	2.1%
Tài sản dài hạn	482	222	117%
Phải thu dài hạn	0	0	
Tài sản cố định	96.5	99.1	-2.7%
Bất động sản đầu tư	0	0	
Tài sản dở dang	386	123	214%
Đầu tư tài chính dài hạn	-0.26	0	
Tài sản dài hạn khác	0.03	0	
Lợi thế thương mại	0	0	
Nợ phải trả	819	545	50.3%
Nợ ngắn hạn	819	545	50.2%
Vay và nợ thuê ngắn hạn	169	185	-8.5%
Phải trả người bán ngắn hạn	68.4	166	-58.9%
Nợ dài hạn	0.75	0.03	2045%
Vay và nợ thuê dài hạn	0.75	0.01	14805%
Nguồn vốn chủ sở hữu	214	154	39.1%
Vốn chủ sở hữu	214	154	39.1%
Vốn điều lệ	315	315	0.0%
Kinh phí và quỹ khác	0	0	

(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/23	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24
Doanh thu thuần		4.04	51.5	10.5	28.4
Giá vốn hàng bán		2.61	36.3	8.28	19.8
Lợi nhuận gộp		1.43	15.2	2.21	8.58
Doanh thu HĐTC		0.00	0.00	0.01	0.00
Chi phí TC		0.05	6.57	0.05	1.11
Chi phí lãi vay		0.05	6.57	0.05	1.11
LN trong công ty LKLD		0	0	0	0
Chi phí bán hàng		0	0.22	0.05	0.02
Chi phí QLDN		1.81	2.44	1.96	1.81
LN thuần từ HĐKD		-0.43	5.94	0.15	5.65
Lợi nhuận khác		-0.44	-3.79	1.03	55.3
LN trước thuế		-0.87	2.15	1.18	61.0
Lợi nhuận sau thuế		-0.87	2.13	1.18	61.0
LNST của CĐ cty mẹ		-0.87	2.20	1.12	61.0

(Nguồn: fireant.vn)

LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (tỷ VNĐ)	Q4/23	Q1/24	Q2/24	Q3/24	Q4/24
Lưu chuyển tiền từ HĐKD	0	-12.1	63.6	-49.5	-35.4
Lưu chuyển tiền từ HĐĐT	0	0.00	0.26	-0.26	-0.06
Lưu chuyển tiền từ HĐTC	0	12.1	-60.5	46.8	36.8
Tiền đầu kỳ	0	0.54	0.47	3.84	0.81
Lưu chuyển tiền thuần	0	-0.07	3.37	-3.03	1.40
Ảnh hưởng tỷ giá	0	0	0	0.00	0.00
Tiền cuối kỳ	0	0.47	3.84	0.81	2.21

(Nguồn: fireant.vn)